SỞ NN VÀ PTNT THÁI NGUYÊN
CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 447/DB-CCTT&BVTV

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 6 năm 2023

Kính gửi:
- Cục Bảo vệ thực vật;
- Cục Trồng trọt;
- Trung tâm Bảo vệ thực vật phía Bắc.

DỰ BÁO TÌNH HÌNH DỊCH HẠI TRÊN CÂY TRỒNG VỤ MÙA NĂM 2023

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SẢN XUẤT VỤ MÙA

1. Nhận định thời tiết ảnh hưởng đến sản xuất vụ Mùa năm 2023

Theo dự báo của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thuỷ văn Quốc gia, xu thế các hiện tượng khí hậu cực đoan có khả năng ít hơn so với trung bình năm ngoái. Bão và áp thấp nhiệt đới hoạt động trên Biển Đông và thời tiết nắng nóng sẽ ảnh hưởng đến các tỉnh miền Bắc từ tháng 7 - 9/2023. Trong khoảng thời gian này, nhiệt độ trung bình phổ biến ở mức xấp xỉ so với trung bình năm ngoái, lượng mưa có xu hướng xấp xỉ với trung bình năm ngoái cùng thời kỳ.

Nhìn chung, điều kiện thời tiết trong vụ Mùa năm 2023 tương đối thuận lợi cho công tác gieo cấy đầu vụ đảm bảo đúng tiến độ, cây trồng sinh trưởng và phát triển. Tuy nhiên, theo dự báo có khả năng các hiện tượng thời tiết, khí hậu thường vẫn có khả năng có những biến động mạnh nên cần lưu ý đề phòng bão mạnh, có hướng di chuyển phức tạp, ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng cây trồng cuối vụ.

2. Sản xuất và cây trồng

* Cây lúa

+ Trà Mùa sớm: phấn đấu diện tích trà lúa mùa sớm đạt bình quân 50% tổng diện tích trở lên. Gieo mạ từ 25/5 đến 05/6; cấy từ 10/6 - 20/6, tuổi mạ 10 - 12 ngày.

+ Trà Mùa trung: Chiếm 30% diện tích, gieo mạ từ 10/6 đến 20/6; cấy từ 25/6 đến 10/7; tuổi mạ 10-15 ngày.

+ Trà Mùa muộn: Chiếm 20% diện tích, gieo mạ từ 05/6 đến 15/6; cấy từ 05/7 đến 20/7, tuổi mạ 30 ngày.

- Cơ cấu giống lúa lai chủ yếu khuyến khích đưa vào sản xuất: SL8H-GS9, TH3-7, TH3-5, B-TE1, Syn98, HKT99, VT404, MHC2.

- Cơ cấu giống lúa thuần chủ yếu khuyến khích đưa vào sản xuất: J02, TBR225, BQ, DQ11, ADI28, HD11, Sumo, Thiên ưu 8, TH8, nếp Vải, nếp Thầu

dầu, nếp Cái hoa vàng, Bao Thai, Hương Thuần 8, Hương thơm số 7, BG6, HDT10, VNR20.

* Cây ngô:

- Trồng từ ngày 10/6 - 10/7.

Cơ cấu giống ngô chủ yếu khuyến khích đưa vào sản xuất: HN88, NK4300, NK6639, NK7328, LVN61, LVN99, C.P.111, NK4300Bt/GT, NK7328Bt/GT, NK66Bt/GT, DK9955S, DK6919S, Khuyến khích mở rộng diện tích các giống ngô nếp, ngô ngọt có giá trị kinh tế cao, có thị trường tiêu thụ tốt.

3. Kế hoạch sản xuất và cây trồng

a. Cây Lúa: Diện tích 38.200 ha, năng suất 54,15 tạ/ha, sản lượng 206.860 tấn.

b. Cây ngô: Diện tích 4.270 ha, năng suất 49,46 tạ/ha, sản lượng 21.120 tấn.

c. Cây rau:Diện tích 3.590 ha, năng suất 177,72 tạ/ha, sản lượng 63.800 tấn.

II. DỰ BÁO TÌNH HÌNH DỊCH HẠI VỤ MÙA 2023

Căn cứ tình hình thời tiết, cây trồng và dự báo thời tiết vụ Mùa năm 2023, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Thái Nguyên dự báo tình hình dịch hại trên cây trồng chính như sau:

1. Cây lúa

** Sâu đục thân 2 chấm*

Cao điểm 1 gây hại cục bộ từ giữa tháng 6 trên mạ mùa và lúa mùa sớm giai đoạn đẻ nhánh (tập trung chủ yếu ở các địa phương khu vực phía nam thành phố Phổ Yên, Sông Công, huyện Phú Bình...).

Cao điểm 2 sâu non hại trên các trà lúa giai đoạn đẻ nhánh - đứng cái - làm đòng vào tháng 8, đầu tháng 9 với mật độ và tỷ lệ hại cao, diện phân bố rộng gây hại trên các trà lúa, gây ung đòng, bông bạc trên trà Mùa sớm;

Cao điểm 3 sâu non nở gây hại cuối tháng 9 đầu tháng 10, gây hại trên trà lúa mùa muộn.

** Sâu cuốn lá nhỏ*

Cao điểm gây hại trên lúa Mùa sớm, Mùa trung từ giữa tháng 7 giai đoạn đẻ nhánh rộ, đặc biệt hại nặng từ cuối tháng 8 trên cả 3 trà lúa, hại cục bộ trên lúa Mùa muộn vào cuối tháng 9, đầu tháng 10.

** Rầy nâu - rầy lưng trắng*

+ Cao điểm 1: Xuất hiện và gây hại mạnh từ giữa tháng 8 đến đầu tháng 9, mật độ tăng nhanh có thể gây cháy cục bộ trên trà mùa sớm giai đoạn chắc xanh - chín.

+ Cao điểm 2: Hại mạnh từ giữa tháng 9 trên trà mùa trung giai đoạn trỗ, chín sữa - chín sáp.

** Ốc bươu vàng:* Gây hại ngay từ giai đoạn mạ đến khi lúa đẻ nhánh rộ, đặc biệt trên diện tích trũng, ven mương máng.

* *Nhện gié*: Gây hại mạnh trên các trà lúa từ giai đoạn đứng cái - làm đòng, đặc biệt trong điều kiện khô hạn, ít mưa.

* *Bọ xít dài:* Xuất hiện từ cuối tháng 8 sau đó mật độ tăng dần, gây hại trên các trà lúa, cần đặc biệt chú ý với các ruộng lúa trỗ sớm hoặc muộn hơn so với xung quanh.

* *Sâu cắn gié*: Thường xuất hiện vào cuối vụ, đặc biệt trong điều kiện mưa nhiều ẩm độ cao, sâu non gây hại trên bông từ tháng 9 trở đi.

* *Bệnh vàng lá di động, lùn sọc đen*

Bệnh xuất hiện gây hại vào cuối tháng 6, gây hại mạnh trong tháng 7 trên trà lúa Mùa sớm, Mùa trung. Virus xuất hiện gây hại trên cây lúa ngay từ giai đoạn mạ.

* *Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn*

Bệnh phát sinh từ giữa tháng 8, gây hại mạnh trên trà lúa Mùa sớm và Mùa trung giai đoạn đứng cái - làm đòng, đặc biệt trên giống nhiễm, điều kiện thời tiết sau mưa, bão vào cuối tháng tháng 8, tháng 9.

* *Bệnh khô vằn*

Xuất hiện và gây hại mạnh trên các trà Mùa sớm và Mùa trung từ cuối tháng 7, Mùa muộn từ tháng 8, mức độ gây hại và diện phân bố rộng.

* *Chuột*

Gây hại mạnh trên các trà lúa. Thời điểm gây hại mạnh từ cuối tháng 7 (chủ yếu các huyện, thành phố phía Nam), hại tăng trên diện rộng từ đầu tháng 8 trên cả 3 trà lúa.

Các đối tượng dịch hại khác như sâu năn, bệnh đen lép hạt, bệnh hoa cúc, đạo ôn cổ bông xuất hiện và gây hại.

2. Cây ngô

* Sâu keo mùa thu: Gây hại rải rác cuối tháng 6, mật độ gây hại cao trong tháng 7 - 8.

* Sâu xám: Hại giai đoạn cây con, diện phân bố rộng.

* Sâu ăn lá: Sâu xuất hiện và gây hại mạnh từ khi ngô được 3 lá đến xoáy nõn.

* Sâu đục thân, bắp: Gây hại trên diện rộng giai đoạn xoáy nõn đến vào chắc.

* Rệp: Xuất hiện gây hại từ khi ngô có 7 - 8 lá, gây hại mạnh vào giai đoạn trỗ cờ, diện phân bố rộng.

* Bệnh đốm lá nhỏ: Bệnh xuất hiện sớm và gây hại mạnh ở vùng trồng ngô trên đất xấu, đất trũng và chăm sóc kém, bị hạn.

* Bệnh khô vằn: Bệnh thường phát sinh vào giai đoạn ngô được 7-9 lá và hại mạnh vào giai đoạn trỗ cờ phun râu.

Ngoài ra bệnh lùn sọc đen, gỉ sắt...xuất hiện gây hại.

3. Cây chè

Các đối tượng rầy xanh, bọ cánh tơ, bọ xít muỗi xuất hiện gây hại từ tháng 6 đến tháng 11, trong đó cao điểm gây hại của rầy xanh vào tháng 6,7, 8; bọ xít muỗi vào tháng 10,11; bọ cánh tơ hại nặng trên diện rộng vào tháng 6, 7, 8, 9 gây hại nặng trên những nương chè dãi nắng, khô hạn, ít cây che bóng. Ngoài ra nhện đỏ, bệnh thối búp, bệnh đốm nâu, bệnh chấm xám gây hại cục bộ.

4. Cây rau

Thành phần dịch hại chính, thời gian phát sinh và mức độ gây hại tương đương vụ Mùa năm 2022.

5. Cây ăn quả

* Cây nhãn, vải

Thành phần dịch hại chính như bọ xít nâu, nhện lông nhung, sâu đục quả ..., thời gian phát sinh và mức độ gây hại tương đương vụ Mùa năm 2022. Chú ý bọ xít nâu hại trên diện rộng trong tháng 6, 7.

* Cây na:

+ *Rệp sáp phấn, bọ trĩ, nhện đỏ:* Gây hại cao điểm trong tháng 6, 7, đặc biệt trong điều kiện thời tiết nắng nóng, khô hạn làm cho quả chậm lớn, ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng sản phẩm.

+ *Ruồi đục quả:* Hại cao điểm từ đầu tháng 8.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để bảo vệ an toàn dịch bệnh cây trồng, góp phần hoàn thành chỉ tiêu sản xuất vụ Mùa năm 2023, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Thái Nguyên yêu cầu các phòng chuyên môn thực hiện một số nội dung sau:

1. Phòng Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, trạm Kiểm dịch thực vật nội địa

- Phối hợp chặt chẽ với phòng Kinh tế, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, thành phố hướng dẫn thu hoạch cây trồng vụ Xuân, làm đất gieo cấy vụ Mùa đúng cơ cấu giống, khung thời vụ, đảm bảo thuận lợi trong công tác điều tra, chỉ đạo phòng trừ các đối tượng dịch hại trên cây trồng.

- Phối hợp với cán bộ phụ trách lĩnh vực trồng trọt địa phương chủ động điều tra, dự tính dự báo tình hình sinh vật hại trước, trong và sau các đợt cao điểm, đặc biệt quan tâm các vùng sản xuất lúa, ngô, chè, cây ăn quả, rau màu hàng hóa, tập trung, tham mưu lãnh đạo chi cục, lãnh đạo địa phương các biện pháp chỉ đạo phòng trừ kịp thời, kiểm soát các đối tượng dịch hại, không để phát sinh thành dịch, giảm thấp nhất thiệt hại năng suất cây trồng do sâu bệnh hại gây ra.

2. Phòng Hành chính - tổng hợp

Xây dựng kế hoạch, phối hợp tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, giám sát chặt chẽ công tác tuyên truyền, quảng cáo, hội thảo thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn quản lý, đặc biệt trước và trong các giai đoạn cao điểm phòng trừ dịch hại, tham mưu lãnh đạo chi cục các biện pháp quản lý, kịp thời kiểm soát

chất lượng và số lượng thuốc bảo vệ thực vật tốt nhất phục vụ cho bà con trong công tác phòng trừ dịch hại cây trồng.

3. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền

Tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền tập huấn kỹ thuật phòng trừ sinh vật hại, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật như: Quản lý dịch hại theo IPM, IHPM, thâm canh lúa cải tiến (SRI), 3 giảm 3 tăng ... nhằm hạn chế thấp nhất mức độ phát sinh gây hại của các đối tượng sâu bệnh.

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Thái Nguyên dự báo tình hình dịch hại trên cây trồng vụ Mùa năm 2023; đề nghị các huyện, thành phố; các cơ quan phối hợp thực hiện phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất đề ra./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Nông nghiệp & PTNT;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Phòng NN và PTNT các huyện;
- Phòng Kinh tế các thành phố;
- Trung tâm Dịch vụ NN;
- Lưu: VT, TTBVTV.

CHI CỤC TRƯỞNG

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH THÁI NGUYÊN
CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT

Ký bởi: Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật
Ngày ký: 01-06-2023 17:14:57 +07:00

Nguyễn Tá